TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HẢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 20-5-2024
V/v "Ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng, bà Cao Thị Lệ Pha.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Kha là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên toà: Ông Lê Quốc Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 165/2024/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 3 năm 2024 về việc "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 162/2024/QĐXX-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp MĐ, xã LĐĐ, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Chị Ngô Kiều D, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp MĐ, xã LĐĐ, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

(Anh H vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; chị D vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 25/3/2024, trong quá trình tố tụng anh Trần Văn H trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị D chung sống vào năm 2009 trên tinh thần tự nguyện, có đến UBND xã Long Điền Đông, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu đăng ký kết hôn ngày 20/12/2010 theo pháp luật quy định.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cuộc sống không hạnh phúc. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do trong thời gian chung sống vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau. Anh và chị D sống

ly thân, trong thời gian sống ly thân anh và chị D không còn quan tâm lẫn nhau. Nay xét thấy không còn tình cảm, chung sống không còn hạnh phúc nên nên yêu cầu ly hôn.

Về con: Anh và chị D có 02 con chung là Trần Thị Tường L, sinh ngày 14/9/2010 và Trần Văn T, sinh ngày 06/11/2014 hiện đang sống cùng anh, khi ly hôn anh yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản: Không yêu cầu giải quyết.

Chị Ngô Kiều D vắng mặt trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định Luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng theo giấy triệu tập của Tòa án.

Nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Năm 2009, anh H và chị D tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn, do đó hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Trong thời gian chung sống giữa anh H và chị D phát sinh nhiều mâu thuẫn đến nay không thể hàn gắn. Xét thấy, hôn nhân của anh H và chị D đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần cho anh H ly hôn với chị D là phù hợp.

Về con: Người con Trần Thị Tường L sinh ngày 14/9/2010 và Trần Văn T, sinh ngày 06/11/2014 đang sống cùng anh H; nguyện vọng của hai người con muốn sống cùng anh H. Để ổn định cuộc sống của trẻ cần tiếp tục giao con cho anh H nuôi là phù hợp. Chị D có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Anh H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản: Anh H không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí đương sự nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Trần Văn H khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Ngô Kiều D, chị D có địa chỉ cư trú tại ấp MĐ, xã LĐĐ, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Anh H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị D được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ

khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt anh H và chị D.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hôn nhân: Năm 2009, anh H và chị D tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Điền Đông, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Trong thời gian chung sống giữa anh H và chị D phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau, hiện nay anh H xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn nên yêu cầu ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ. Tuy nhiên, qua thời gian chung sống giữa anh H và chị D không thực hiện được mà còn phát sinh mâu thuẫn và hiện nay đã sống ly thân, trong khoảng thời gian sống ly thân anh chị không còn quan tâm lẫn nhau. Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập chị D đến tham dự phiên hòa giải, phiên tòa nhưng chị D vắng mặt không có lý do. Điều đó cho thấy hôn nhân của anh chị đã lâm vào trình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của anh H được ly hôn với chị D là phù hợp.

[2.2]. Về con: Hai người con Trần Thị Tường L, sinh ngày 14/9/2010 và Trần Văn T, sinh ngày 06/11/2014 đang sống cùng anh H, ngoài ra nguyện vọng của trẻ muốn sống cùng anh H. Nhằm ổn định cuộc sống của con chưa thành niên, cần tiếp tục giao con cho anh H nuôi là phù hợp. Chị D có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Anh H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[2.3]. Về tài sản: Anh H không yêu cầu nên không xem xét.

[2.4]. Về án phí hôn nhân: Anh H nộp 300.000 đồng, được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho anh Trần Văn H được ly hôn với chị Ngô Kiều D.

2. Về con: Giao người con Trần Thị Tường L, sinh ngày 14/9/2010 và Trần Văn T, sinh ngày 06/11/2014 cho anh Trần Văn H tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Ngô Kiều D có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Anh Trần Văn H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

3. Về tài sản: Anh Trần Văn H không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí hôn nhân: Anh Trần Văn H nộp 300.000 đồng, anh Trần Văn H đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0010112 vào ngày 26/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải được chuyển thu án phí.

Án xử công khai, anh Trần Văn H, chị Ngô Kiều D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- Chi Cục THA.DS huyện Đông Hải;
- UBND xã Long Điền Đông;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Quang Minh Nghiêm